

Số: 1934 /QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành một số định mức chi tạm thời trong xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính và Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành một số định mức chi tạm thời trong xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Chi tiết kèm theo quyết định này).

Điều 2. Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ thực hiện theo đúng quy định.

Điều 3. Định mức chi được áp dụng từ ngày 10 tháng 6 năm 2015.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng;
- Thứ trưởng Đặng Thị Bích Liên;
- Lưu: VT, KHCNMT, ĐL.120.



Hoàng Tuấn Anh

ĐỊNH MỨC

chi tạm thời trong xây dựng và phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1934/QĐ-BVHTTDL ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

1. Hệ số tiền công ngày cho các chức danh thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ mức chi tối đa bằng 70% mức chi cho nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia, cụ thể:

STT	Chức danh	Hệ số tiền công theo ngày với nhiệm vụ cấp quốc gia $H_{stcn} = (H_{cd} \times H_{kh}) / 22$	Hệ số tiền công theo ngày với nhiệm vụ cấp Bộ $H_{stcn} = (H_{cd} \times H_{kh}) / 22$
1	Chủ nhiệm nhiệm vụ	0,79	0,55
2	Thành viên thực hiện chính; thư ký khoa học	0,49	0,34
3	Thành viên	0,25	0,18
4	Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ	0,16	0,11

2. Định mức chi hoạt động của các Hội đồng cụ thể như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khung định mức chi tối đa
1	Chi tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN		
a	Chi họp Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN	Hội đồng	
	Chủ tịch hội đồng		700
	Phó chủ tịch hội đồng; thành viên hội đồng		500
	Thư ký hành chính		200
	Đại biểu được mời tham dự		150
b	Chi nhận xét đánh giá	01 phiếu nhận xét đánh giá	

	Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng		200
	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong Hội đồng		350
2	Chi về tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ KH&CN		
a	Chi họp Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ KH&CN	Hội đồng	
	Chủ tịch hội đồng		1.000
	Phó chủ tịch hội đồng; thành viên hội đồng		700
	Thư ký hành chính		200
	Đại biểu được mời tham dự		150
b	Chi nhận xét đánh giá	01 phiếu nhận xét đánh giá	
	Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng		350
	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong Hội đồng		600
3	Chi thẩm định nội dung, tài chính của nhiệm vụ KH&CN		
	Tổ trưởng tổ thẩm định	Nhiệm vụ	500
	Thành viên tổ thẩm định	Nhiệm vụ	350
	Thư ký hành chính	Nhiệm vụ	200
	Đại biểu được mời tham dự	Nhiệm vụ	150
4	Chi tư vấn đánh giá nghiệm thu chính thức nhiệm vụ KH&CN		
a	Chi họp Hội đồng nghiệm thu	Nhiệm vụ	
	Chủ tịch hội đồng		1.000
	Phó chủ tịch hội đồng; thành viên hội đồng		700
	Thư ký hành chính		200
	Đại biểu được mời tham dự		150
b	Chi nhận xét đánh giá	01 phiếu nhận xét đánh giá	
	Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng		350
	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong Hội đồng		600

Hồng

3. Định mức chi họp hội đồng tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN
(Hội đồng nghiệm thu cấp cơ sở):

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

STT	Chi họp Hội đồng nghiệm thu	Nhiệm vụ	Khung định mức chi tối đa
	Chủ tịch hội đồng		500
	Phó chủ tịch hội đồng; thành viên hội đồng		350
	Thư ký hành chính		150
	Đại biểu được mời tham dự		100
b	Chi nhận xét đánh giá	01 phiếu nhận xét đánh giá	
	Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng		300
	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong Hội đồng		400

